TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 227/2018/HS - ST
Ngày 10 - 10 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Duy

Các Hội thẩm nhân dân:
Ông: Lường Văn Hịa
Bà: Phạm Thị Hồng Phượng

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Châm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 220/2018/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 231/2018/QĐXXST- HS ngày 27 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Văn B. Tên gọi khác: Không; sinh năm 1972, tại Điện Biên; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Phường N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Dương Văn Th (Đã chết) và bà: Dương Thị H; Vợ: Bùi Thị Q (Đã ly hôn), bị cáo có 01 người con sinh năm 1998; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 21/4/2003, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 24 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 tháng về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Hiện nay bị cáo đã được xóa án tích; bị bắt tạm giữ, giam từ ngày 06/6/2018 đến nay, có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ ngày 06/6/2018, tại khu vực thôn Hồng Cúm, xã Thanh An, huyện Điện Biên tổ công tác Công an huyện Điện Biên kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ tại tay trái của B đang cầm 01 gói chất bột màu trắng nghi là heroine.

Quá trình điều tra Dương Văn B khai nhận nguồn gốc số chất bột màu trắng đã bị thu giữ là heroine do B mua được của một người phụ nữ (không biết tên và địa chỉ) vào hồi 09 giờ ngày 06/6/2018, tại khu vực đội 18, xã Thanh An với giá 90.000 đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân. Khi đang trên đường về nhà thì bị phát hiện thu giữ.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 06/6/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên và bản Kết luận giám định số: 557/GĐ - PC54 ngày 18/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã xác định số chất bột màu trắng thu giữ của Dương Văn B là chất ma túy loại heroine có khối lượng 0,15 gam.

Tại bản Cáo trạng số 165/CT-VKSĐB ngày 28/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố bị cáo Dương Văn B về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Xử phạt bị cáo Dương Văn B từ 12 tháng đến 15 tháng tù; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 0,15 gam heroine (Đã trích 0,04 gam gửi giám định không hoàn lại); Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo đã xuất trình những chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đều khai nhận vào ngày 06/6/2018, bị cáo đã có hành vi mua và cất giấu trái phép 01 gói heroine để sử dụng. Khi bị cáo cầm heroine trên tay trái đang trên

đường về nhà thì bị phát hiện thu giữ toàn bộ số heroine có khối lượng là 0,15 gam. Ngoài mục đích cất giấu heroine để sử dụng thì bị cáo không còn mục đích nào khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự trước pháp luật. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến nền an ninh trật tự, an toàn trong xã hội.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại Điện Biên, học hết lớp 8 thì nghỉ học. Sử dụng ma túy từ năm 2003. Ngày 21/4/2003, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 24 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và thời gian thử thách từ năm 2006. Vì vậy, đến nay bị cáo đã được xóa án tích, coi như chưa bị kết án nhưng điều này thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu.

[4.2] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

[5] Sau khi xem xét về hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo đã sử dụng ma túy nhiều năm, bản thân đã từng bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần phải áp dụng một mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi của bị cáo gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cai nghiện ma túy, đồng thời để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS thì ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bản thân nghiện ma túy đã nhiều năm, không có việc làm ổn định, vì vậy khó có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: 0,15 gam heroine là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ theo điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

[8] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Các vấn đề khác: Bị cáo khai nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do bị cáo mua được của một người phụ nữ bị cáo không biết tên và địa chỉ, Cơ quan điều tra không làm rõ được. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

1. Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn B phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Dương Văn B 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/6/2018.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

Tịch thu tiêu huỷ 0,15 gam heroine (Đã trích 0,04 gam gửi giám định không hoàn lại). Vật chứng đã được Công an huyện Điện Biên bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 03/9/2018.

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (10/10/2018).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Nguyễn Văn Duy

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Điện Biên;
- Bộ phận HS nghiệp vụ C.A H. Điện Biên;
- CQ ĐT Công an huyện ĐB;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Điện Biên;
- Bị cáo;
- Chi cục T.H.A Dân sự H. Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- T.H.A HS;
- Lưu.